

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC TRỌNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 21/2019/HS-ST

Ngày: 26-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Đình Nhân

Bà Đình Thị Phúc

Thư ký phiên tòa: Ông Mai Vũ Hoài Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thành Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Đỗ Xuân D (tên gọi khác T), sinh ngày 20/7/1999, tại Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Xuân Q và bà Phan Thị Q, sinh năm: 1966; Anh chị em ruột: có 04 người, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất là bị cáo; vợ, con: không; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: bị cáo bị đưa vào Trường giáo dưỡng số 4 – Cục C10 theo Quyết định số 2925/QĐ ngày 01/10/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/7/2018, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đức Trọng. Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại:

+ Ông Nguyễn Đình Minh P, sinh năm 1971.

Trú tại: Số 5 – N – tỉnh Khánh Hòa – Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1996.

Trú tại: Số 1 QL2, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng – Vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn N, sinh năm 1988.

Trú tại: Thôn B, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ sáng ngày 29/6/2018, Đỗ Xuân D phát hiện cửa sổ tầng 2 nhà số 11 L, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng không đóng đã có hành vi lén lút treo tường từ căn nhà đang xây bên cạnh đột nhập vào phòng ngủ của anh Nguyễn Hoàng L lấy 01 ví da để trên bàn bên trong có 3.500.000đ, 05 UDS quy đổi 114.950VND, 100 nhân dân tệ quy đổi 348.600VND, 01 Giấy chứng minh nhân dân và 01 bằng lái xe mang tên Nguyễn Hoàng L , lấy 01 áo khoác để trong phòng ngủ. Sau khi lấy tài sản, Đỗ Xuân D đem về phòng trọ của anh Trần Văn N cất giấu và sử dụng số tiền chiếm đoạt trả tiền phòng cho cho anh Trần Văn N 1.500.000đ còn lại sử dụng cho bản thân. Tại cơ quan điều tra, Đỗ Xuân D khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản và khai nhận thêm vào khoảng 04 giờ sáng ngày 03/7/2018 tại khách sạn B, thị trấn L khi phát hiện xe ô tô hiệu MAZDA CX5 biển số 79A-1, D đã có hành vi dùng tay cạy lớp cao su của bên trái của xe ô tô làm cửa xe ô tô hạ xuống, D thò tay lục tìm tài sản lấy được 01 tua vít trong ngăn bên trái của xe và dùng tua vít cạy cửa kính bên phải xe làm cửa kính bị vỡ, D vào xe lục tìm và lấy tài sản gồm 01 hộp kẹo cao su, 03 con dấu màu đỏ, 01 cọc tiền vàng mã, 01 chai nước hoa, 01 mũ màu đen, 01 USB màu đen, tiền lẻ mang về nhà anh Trần Văn N cất giấu, đối với tiền vàng mã D bỏ vào bịch rác tài sản còn lại D đã làm mất.

Đối với tài sản bị mất anh Nguyễn Hoàng L yêu cầu được bồi thường số tiền 5.000.000đ, riêng các tài sản khác và giấy tờ anh Nguyễn Hoàng L không nhớ rõ nên không có yêu cầu gì.

Quá trình điều tra xác định Đỗ Xuân D có hành vi dùng tua vít cạy cửa bên phải của xe ô tô làm hư hại nhiều bộ phận của xe bên phải theo kết luận số 99/KL-HĐĐG ngày 26/10/2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự xác định thiệt hại các bộ phận của xe là 15.180.880đ. Anh Nguyễn Đình Minh P yêu cầu được bồi thường thiệt hại; đối với những tài sản bị mất anh Nguyễn Đình Minh P đã nhận lại 03 con dấu, các tài sản còn lại anh Nguyễn Đình Minh P không nhớ rõ tài sản gì nên không yêu cầu.

Về vật chứng thu giữ: 03 con dấu, 01 Giấy chứng minh nhân dân số 250973482 mang tên Nguyễn Hoàng L (*Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Trọng đã trả cho anh Nguyễn Đình Minh P và anh Nguyễn Hoàng L theo Biên bản giao nhận ngày 07/7/2018*); số tiền 515.000đ Đỗ Xuân D chiếm đoạt chưa sử dụng hết (*Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Trọng chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng chờ xử lý*).

Tại Cáo trạng số 126/CT-VKS ngày 28 tháng 11 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng để xét xử bị cáo Đỗ Xuân D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 và tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”; đề nghị áp dụng điểm Khoản 1 Điều 173; Khoản 1 Điều 178, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đỗ Xuân D từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý. Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại theo quy định pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đồng ý với Cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng về tội danh, hình phạt và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Đỗ Xuân D khai nhận: Do lười lao động và muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo nảy sinh ý định lợi dụng sơ hở lấy trộm tài sản. Vào lúc 01 giờ sáng ngày 29/6/2018, bị cáo có hành vi lén lút đột nhập vào tầng 2 nhà số 11 L, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng lấy 01 ví da bên trong có 3.500.000đ, 05 UDS quy đổi 114.950VND, 100 nhân dân tệ quy đổi 348.600VND, tổng cộng bị cáo chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Hoàng L số tiền 3.963.550đ. Vào khoảng 04 giờ sáng ngày 03/7/2018 tại khách sạn B, thị trấn Liên Nghĩa, bị cáo đã có hành

vi dùng tay cạy lớp viền cao su cửa bên trái của xe ô tô hiệu MAZDA CX5 biển số 79A-1 lấy được 01 tua vít và dùng tua vít cạy cửa kính bên phải xe gây hư hỏng làm ô kính sáng phía sau cánh cửa sau bên tài là ô kính hình tam giác bị đập vỡ hoàn toàn, cửa sau bên tài phần roong cao su viền cửa bên ngoài bị cạy bung, viền sắt xung quanh cửa nhiều dấu vết hằn móp, viền khung cửa sau xe bên tài của thân xe xung quanh viền có lót cao su đã bị cạy phần viền và mặt trên khung xe có nhiều dấu vết cạy xước, tại cửa tài xé ổ khóa cửa nơi sát tay cầm bị đục phá nham nhở, tại cửa sau bên phụ ốp bảo vệ cửa bị cạy bung. Tại Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 99/KL-HĐĐG ngày 26/10/2018 kết luận xác định hư hỏng của xe ô tô nhãn hiệu MAZDA CX5, màu sơn trắng, biển số 79A – 1 là 15.180.880đ. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Đỗ Xuân Dphạm tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 và tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của người khác nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại Nguyễn Hoàng L tổng số tiền 3.963.550đ và cạy phá xe ô tô nhãn hiệu MAZDA CX5, màu sơn trắng, biển số 79A – 1 gây hư hỏng giá trị 15.180.880đ. Bị cáo biết rõ tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, cấm mọi hành vi xâm phạm tài sản bất hợp pháp nhưng do muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội của mình; hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, thể hiện sự xem thường pháp luật.

[3] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt.

[4] Từ những phân tích nhận định trên, xét thấy cần có mức án nghiêm đối với hành vi bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Nguyễn Hoàng L yêu cầu được bồi thường số tiền 5.000.000đ,

Anh Nguyễn Đình Minh P yêu cầu được bồi thường số tiền 19.900.000đ.

Xét thấy bị cáo gây thiệt hại về tài sản cho bị hại nên phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Hoàng L số tiền 5.000.000đ và đồng ý bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Đình Minh P số tiền 18.900.100đ là phù hợp với thiệt hại thực tế do bị cáo gây ra và chi phí cần thiết để sửa chữa tài sản cần buộc bị cáo bồi thường thiệt hại với mức 5.000.000đ cho anh Nguyễn Hoàng L và bồi thường với mức 18.976.100đ cho anh Nguyễn Đình Minh P.

[6] Về xử lý vật chứng: 03 con dấu, 01 Giấy chứng minh nhân dân số 250973482 mang tên Nguyễn Hoàng L - Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Trọng đã trả cho anh Nguyễn Đình Minh P và anh Nguyễn Hoàng L theo Biên bản giao nhận ngày 07/7/2018 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 515.000đ theo Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 02/11/2018 (do ông Ngô Anh T nộp vào tài khoản số 3949.0.1096549.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Trọng tại Kho bạc nhà nước Đức Trọng) do bị cáo chiếm đoạt của anh Nguyễn Hoàng L chưa sử dụng hết là tài sản hợp pháp của bị hại nên trả lại cho anh Nguyễn Hoàng L được khấu trừ vào số tiền bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Hoàng L.

[7] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, anh Nguyễn Hoàng L không xác định nhãn, mác và giá trị tài sản bị chiếm đoạt của chiếc áo khoác adidas và không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Anh Nguyễn Đình Minh P không xác định những tài sản chiếm đoạt gồm những tài sản gì và không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Đức Trọng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng là hợp pháp. Tại phiên tòa, qua Luận tội của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo có căn cứ, đúng pháp luật.

[9] Trong vụ án này có Trần Văn N sau khi bị cáo trộm cắp tài sản có đem về phòng trọ của Trần Văn N cất giấu nhưng Trần Văn N không biết tài sản trên do bị cáo trộm cắp mà có nên không xử lý.

[10] Về án phí:

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm cụ thể: $5.000.000đ + 18.976.000đ = 23.976.100đ \times 5\% = 1.198.800đ$

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Khoản 1 Điều 178, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Xuân D phạm các tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Xuân D 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 12 (mười hai) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 18 (mười tám) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 08/7/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả cho ông Nguyễn Hoàng L số tiền 515.000đ (theo Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 02/11/2018 do ông Ngô Anh T nộp vào tài khoản số 3949.0.1096549.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Trọng tại Kho bạc nhà nước Đức Trọng).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Đỗ Xuân D có nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Đình Minh P số tiền 18.976.100đ.

Buộc bị cáo Đỗ Xuân D có nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Hoàng L số tiền 5.000.000đ khấu trừ số tiền 515.000đ bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 4.485.000đ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Đỗ Xuân D phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.198.800đ án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng 1.398.800đ.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo. Riêng bị hại ông Nguyễn Đình Minh P, ông Nguyễn Hoàng L và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn N (được quyền kháng cáo phần liên quan) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đức Trọng;
- Công an huyện Đức Trọng;
- THA huyện Đức Trọng;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Hạnh